TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪATHIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 150/2019/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 15 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và bà Đặng Thị Ngọc Lan.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hằng -Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Nguyên Thông - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2019/TLST- DS ngày 03 tháng 05 năm 2019, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lương Thanh Q. Địa chỉ: số 156 đường N, phường Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Bị đơn: Ông Lê Gia L. Địa chỉ: số 12/ 35 đường T, phường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về số tiền nợ và phương thức trả nợ :

Theo hợp đồng vay tiền được ký kết vào ngày 02-02-2018 tại Phòng công chứng số 2 tỉnh Thừa Thiên Huế, ông Lê Gia L công nhận hiện còn nợ số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) của ông Lương Thanh Q; Các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận: ông Lê Gia L chịu trách nhiệm trả nợ số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) cho ông Lương Thanh Q vào ngày 01-06-2020.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 3.500.000đồng [(tức là: 70.000.000 đồng x 5%) = 3.500.000 đồng]. Các bên đương sự thỏa thuận nguyên đơn là ông Lương

Thanh Q chịu toàn bộ án phí tranh chấp dân sự nói trên nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Lương Thanh Q đã nộp là 1.750.000 đồng, tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: A A/2013/007958 ngày 02-5-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế. Ông Lương Thanh Q còn phải tiếp tục nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.750.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Phú